

Kỷ Niệm Về Ái Hữu Dương Đen

Năm 1960 khi mới bước chân vào trường Cao Đẳng Công Chánh thuộc Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ, chúng tôi đã gặp một người bạn đồng khóa khá đặc biệt. Người đó chính là Dương Đen. Bạn bè xem anh như một “quái kiệt”.

Anh sống trung thực, chân thành, không hề ngoài. Trông qua thì lạnh lùng, nhưng lại rất tình cảm. Dương Đen có thể chất trung bình, nước da ngăm đen. Nói năng bộc trực. Thường có kèm theo hai tiếng chưởi thề: “Đ.M.”. Đen có giọng cười to: “hùa hùa hùa hùa” như hổ rống. Anh có học võ Thiếu Lâm pha trộn võ Miên. Võ công do ông nội truyền dạy. Có sức mạnh. Một tay có thể nâng bổng 30 kg lên cao. Khi cư ngụ tại Cư Xá Đại Học Minh Mạng, nhiều bạn nể sợ. Họ thường kêu là “anh Dương” chứ không dám gọi là Dương Đen, vì tưởng “đen” là ngoại hiệu bạn bè đặt cho, vì da anh đen. Có lần bực mình, Đen đáp lại lớn tiếng: “Đ. M., Đen thì Đen, chứ Dương cái gì?”

Dương Đen thích đánh bi-da ăn tiền. Mỗi khi đánh có tiền, lúc nào anh cũng thắng, vì tập trung tinh thần cao độ. Khi có người bàn tán ồn ào, làm mất tập trung, anh quát to “Im đi! đừng làm ồn, làm ồn thì có phang ‘cơ’ lên đầu à!”

Có lần anh Đoàn Gàn ở phòng phía sau gây sự, kéo theo hai người bạn cầm dao nhọn thách đấu với Đen. Một mình Đen đứng thủ thế, dũng dạc nói: “ĐM thắng nào giỏi, cứ ra đây ‘chơi tay đôi’, xem thắng bại ra sao. Chứ nếu chúng bây ỷ đông, đánh hùa thì tao thua. Tao sẽ bỏ cư xá ra đi. Nhưng sau đó, tao sẽ trở lại tìm từng thằng tụi bay để tính sổ.” Đoàn Gàn nghe mà sợ quá, bèn cười què, và xin hòa với “Anh Dương”!

Đen ăn rất mặn, mỗi buổi ăn, hết một chai nhỏ nước mắm... Ăn phở ở hiệu Tương Lai ngã sáu, các phục vụ bàn nhìn Dương Đen chế nước mắm, bỏ thêm cả muống ớt vào tô... mà ngán ngẩm,.. Trố mắt nhìn...!!!

Trình hữu Dục và Huỳnh Mộng Tuyên

Thuở ấy trường lớp còn khá đơn sơ. Trong hai năm đầu, sinh viên của ba ngành Công Chánh, Điện và Công Nghệ học chung với nhau tại giảng đường rất rộng rãi. Đa số các môn học là khoa học cơ bản như Toán, Vật Lý, Cơ Học, Hóa Học... Một số nhỏ các chuyên môn thì học riêng. Sau hai năm, sinh viên ba ngành mới chia riêng để học chuyên môn tại mỗi trường.

Với sĩ số lúc ban đầu khoảng trên dưới 60 sinh viên. Có thể nói Dương Đen là một trong những bạn được nhiều anh em lưu ý nhất.

Dương Đen là một trong năm người thuộc ban Kỹ sư Địa Chánh. Anh đã tốt nghiệp ban Cán sự 3 năm tại trường Công Chánh cùng khóa với các anh Nguyễn Văn Di, Trần Thế Mạnh, Lê Văn Sâm, và chị Nguyễn Thị Ngọc Sương... Năm 1960, Dương Đen thi tiếp vào ban kỹ sư của chế độ mới, học trong bốn năm. Phải giỏi lắm mới tranh được một chỗ với các bạn học sinh xuất sắc mới tốt nghiệp tú tài 2 ở trung học, hoặc các sinh viên giỏi khác đã từng qua vài năm ở Đại Học Khoa Học. Anh chọn ban Kỹ Sư Địa Chánh, để được hưởng học bổng \$1500 mỗi tháng trong suốt 4 năm học. Số tiền này, vào thời gian đó, gấp một rưỡi lương của thư ký công nhật để nuôi vợ nuôi con.

Có tiền học bổng hàng tháng, anh ăn xài rất sang: Đóng giày da mới bóng láng, tại tiệm giày nổi tiếng trên đường Lê Thánh Tôn Sài Gòn. Áo quần bỏ giặt ủi, chơi bi da, đánh bạc, xì phé...

Anh vẫn tự hào là người thương yêu trường Công Chánh nhất, vì đã học ở đó tới 7 năm trời. Ba năm ban trung đẳng, bốn năm ban cao đẳng.

Anh thường nói rằng trong trường chỉ có anh là người độc nhất có bằng Tiểu học Miên, Trung học Tàu, Tú Tài Tây, Kỹ Sư Việt Nam, Các thứ tiếng Tây, Tàu, Miên, Việt anh đều nói ra lỗ mũi hết!

Thuở ấy, mỗi ngày khoảng sau 2 giờ chiều, có ông Tàu đẩy xe bán thịt bò vò viên vào trường Công Chánh bán tại nhà chứa xe nối với quán của ông cai trường. Thịt bò vò viên của ông này thật đặc biệt, ngon, giòn, hương vị đậm đà, anh em ai cũng công nhận rằng không có bò viên nơi nào khắp Sài Gòn Chợ Lớn ngon bằng. Dương Đen thường hay chọn cách mua bằng lối đồ hạt “*xí ngẫu*” thì với ông Tàu. Ai nhiều điểm hơn thì thắng cuộc. Anh thường thắng nhiều hơn thua, và theo điểm thắng, mà tính số viên thịt bò được cho vô chén. Ăn một chén bò viên, Dương Đen dùng gần nửa chén tương đen và một phần tư chén tương ớt. Như thế thì mặn chát và cay xè, không biết làm sao tìm được hương vị của thịt, của nước dùng. Ông Tàu bán bò viên thường than thở: “*Như vậy là ‘ngộ’ lỗ vốn quá trời. Tiền tương đen, tương ớt còn đắt gấp đôi tiền bò viên!*” Dương Đen chỉ cười khà khà đáp lại!

Có lần Dương Đen biểu diễn ăn bánh mì với hủ tương ớt. Ăn dễ dàng, ngon lành, mau chóng. Thấy mọi người cùng chăm chú nhìn khâm phục, anh khà một tiếng thật lớn rất là sáng khoái.

Năm thứ hai, môn Địa Hình thường được thực tập đo đạc trong khuôn viên của Trung Tâm QGKT Phú Thọ, khi đó còn rất rộng với nhiều cây cỏ rậm rạp um tùm. Trong một buổi đo đạc, khi nghỉ trưa, Dương Đen đã cao hứng dùng cây “*jalon*” làm gậy để biểu diễn, múa côn, mà anh nói là anh học được trong võ Tàu do ông nội truyền lại. Anh tâm sự rằng ông nội gốc Miên, bà nội gốc Tàu, ở xứ Ba Xuyên, xưa gọi Ba Xào (?). Ba của anh thường sử dụng cây phảng rất “*cừ*” nghĩa là có thể dùng phảng để cắt cỏ làm ruộng hay dùng làm vũ khí nếu cần.

Một lần khác thực tập đo đạc để thành lập một bản đồ phía bên rừng cao su Phú Thọ, do thầy Trần Văn Ngọc hướng dẫn. Hồi đó rừng cao su chưa bị phá đi để xây cất thành khu Cư Xá Lữ Gia như sau này. Nhóm sinh viên năm người mang máy nhắm “*theodolite*” thước đo, cây “*mia*”, lên đường... Máy nhắm đặt ở phía xa bên bờ rừng, Dương Đen đứng nhắm máy. Anh em người ghi số, người cầm lược đồ, chạy qua chạy lại, đo đạc ghi chép. Bỗng thầy Ngọc chợt xuất hiện. Có lẽ thầy

cũng muốn kiểm soát công việc thực tập ra sao, bèn ghé mắt nhìn vào máy nhắm. Thầy bỗng buột miệng thốt chữ “*ủa!*”, vì thầy không thấy cây thước “*mia*” đâu cả, mà chỉ thấy trong ống kính một người người đàn bà (có lẽ là vợ lính trong khu gia binh gần đó) đang xoa tóc, tắm rửa, gội đầu. Thật là: “*Rõ ràng trong ngọc trắng ngà, đầy đầy sẵn đức một toà thiên nhiên...*” Mấy anh em sinh viên đều lảng tránh và nhìn nhau, rồi cùng quay ra nhìn xe cô đang tấp nập qua lại trên đường. Sau một phút ngỡ ngàng, thầy quay lại mỉm cười thông cảm, và hỏi xem các “*trò*” đo đạc ra sao, có cần “*thầy*” chuyên máy hay giúp đỡ gì không?... Lần này quả thật anh em sinh viên tụi tôi đã làm cho vị thầy già đã ngoài 70 phải sững sốt, ngạc nhiên một cách bất ngờ, tội nghiệp.

Dương Đen cũng là người thích kể chuyện tiếu lâm, những chuyện như “*Rập Mạt*” hay “*Ba Giai*” anh thường kể cho các bạn bè nghe và lần nào anh cũng làm cho người nghe cười đến mỗi miệng. Dương Đen thường hay nhái giọng người Tàu kể chuyện: “*Ngộ ở bên Tàu, ngộ mới qua, mã tà hỏi ngộ có cạc xanh hay cạc lỗ...*” Giọng nói lơ lớ ngộ nghĩnh, rất giống giọng Tàu Chợ Lớn. Làm anh em cười ngất. Có lẽ vì Dương Đen có lai Tàu, nên nhái giọng rất giống.

Thời đó trên các báo Sài Gòn có đăng truyện dài “*Cô gái Đồ Long*” của Kim Dung, được rất nhiều anh em sinh viên mê mẩn theo dõi hàng ngày trên các nhật báo. Dương Đen vốn giỏi chữ Tàu nên đọc được bản chính, đã in trước trên báo Tàu, mà báo Việt dịch và in ra chưa kịp. Mà truyện đến đoạn gay cấn hồi hộp, anh em nóng lòng muốn biết đoạn kế xảy ra thế nào. Đám bạn bè bu lại để nghe Dương Đen kể tiếp câu chuyện cho thoả mãn cái nóng ruột tò mò. Những lúc này Dương Đen hứng khởi, say sưa lên giọng kể nào là Dương Qua, Tiểu Long Nữ, Quách Tĩnh, Hoàng Dung lia chia. Mọi người đều công nhận rằng Dương Đen có một trí nhớ rất tốt, kể chuyện Tàu rất hấp dẫn. Ngoài ra, Dương Đen còn đánh cờ tướng cũng khá cao.

Phải công tâm mà nói, Dương Đen thường ham chơi hơn ham học. Có lần anh mê đánh xì phé thâu đêm, chỉ còn mấy hôm nữa là phải thi môn Dân Luật với thầy Đàm Sĩ Hiến, mà sách vở anh cũng không được thứ tự gọn

gàng, anh bèn nhờ anh em tóm lược lại cho nghe, rồi nhớ đó làm lòng để vào thi; vậy mà bài viết của anh được thầy cho điểm rất cao.

Tóm lại, thời trai trẻ, Dương Đen là một thanh niên rất tự tin, nhiều khi hơi liều lĩnh tới chỗ như ngang tàng. Sau khi ra trường ít năm, anh gặp một cô giáo, mà anh thường gọi là “con” cô giáo và bảo rằng sẽ cưới làm vợ. Một hôm Dương Đen đến thăm nàng, khi trở về cười bảo với bạn bè: “Hôm nay tao đến thăm ‘con’ cô giáo, mà nó không cho tao hung” Bạn bè nói: “Miệng mồm mày còn dính đầy rau thơm, hành lá, giắt đầy răng xanh lè, thế thì ai mà cho ‘hung’ được.” Dương Đen lấy gương ra soi, và cười hô hố, bảo rằng đã ăn bánh cuốn trước khi đến thăm nàng.

Buổi chiều trước khi rước dâu, Dương Đen ngứa tay, đi thụt bi da. Thấy bạn ngắm nghĩa tính toán trước khi thụt banh mắt thì giờ, anh phát cáu rầy la: “Thụt mau đi mày, mắt thì giờ quá. Tao còn đi rước dâu nữa mà!”

Đám cưới Dương Đen tại nhà hàng Chợ Lớn, có đông đảo bạn bè cùng khóa. Trong tiệc cưới, bà con yêu cầu Dương Đen lên hát một bài giúp vui. Dương Đen hăng hái lên sân khấu hát bài “Đôi Thông Hai Mộ” làm các bà sợ xanh mặt, bảo rằng, cái ông này không biết kiêng cử chi cả, đám cưới ngày vui mà hát đôi thông hai mộ!!!

Thế mà sau khi lập gia đình, con người ngang tàng Dương Đen trở thành một anh chồng rất điềm đạm, nhu mì, nghe lời vợ răm rắp, thật đáng ngạc nhiên! Đam mê lớn nhất của Đen có lẽ là đánh bi-da. Nhưng khi lập gia đình, với tình yêu, được vợ chuyển hóa, bỏ được hết các thói quen như: “ĐM, chơi bi-da và giọng cười như hổ rống”.

Tháng 5 năm 1964 tốt nghiệp Kỹ Sư, đáng ra Dương Đen phải về phục vụ cho Tổng Nha Điền Địa, vì đã nhận học bổng bốn năm của Tổng Nha này. Không biết sao, anh xin đầu quân về làm việc cho Khu Kỹ Nghệ An Hoà Nông Sơn. Khu Kỹ Nghệ này do viện trợ kinh tế của nhiều nước Âu Châu: Pháp, Đức, Ý, Hòa Lan... cho nước Việt Nam Cộng Hòa. Xây cất bảy nhà máy, sản phẩm chính là phân bón U-rê, Sulphate, Điện, khí đốt. Nguyên liệu chính là than đá Nông Sơn phân hóa thành hơi đốt. Xây cất bảy nhà máy, cần

đo đạc chính xác, để đặt chân máy, nên cần có một phòng trắc đạc, do Dương Đen điều hành. Khu Kỹ Nghệ An Hoà, thuộc quận Đức Dục, tỉnh Quảng Nam. Anh để vợ lại Sài Gòn đi dạy học. Mỗi hai tháng sở cho vé máy bay về Sài Gòn một lần thăm nhà.

Tại Khu Kỹ Nghệ An Hoà, trên đời trọn, ban đêm và ngày nghỉ không có chuyện gì làm, Dương Đen bị ông bếp và ông bồi tụ đánh bài xì phé. Ông bếp này mỗi ngày lo việc nấu ăn cho đám kỹ sư độc thân, ông bồi có nhiệm vụ đi chợ và dọn dẹp phòng, chần giường mùng màn, và giặt giũ áo quần. Có lẽ Dương Đen thường bị mấy ông này lột hết tiền nên thấy mặt mày bí xì không vui.

Có thời Dương Đen đưa vợ ra Khu Kỹ Nghệ An Hoà, chẳng biết lúc đó có phải là thời gian nghỉ hè của cô giáo hay không. Thế mà có khi Dương Đen vì ham vui với bạn bè, để vợ thui thủi một mình trong nhà. Nên khi về trễ, bị vợ giận hờn, cô giáo nằm úp trên gối, Dương Đen quỳ bên giường năn nỉ ỉ ôi. Thế rồi cũng xong. Ở nơi xa xôi vắng vẻ này mà vợ chồng buồn giận nhau thì sống sao nổi.

Một thời gian sau, Dương Đen không làm việc cho Khu Kỹ Nghệ An Hoà nữa. Theo tin một số bạn bè cho biết, hình như người ta gài độ để gán cho anh cái tội đào nhiệm. Nghe nói anh được phép đi về Sài Gòn vào ngày thứ hai. Nhưng thứ sáu hay thứ bảy gì đó, anh đã bay từ Khu Kỹ Nghệ An Hoà về Đà Nẵng. Anh bị sở kê phải trở lại An Hoà ngay, nhưng làm sao trở lại được, làm chi có máy bay mà trở về? Không biết câu chuyện đúng đến đâu. Nhưng cái tính khí ngang tàng bất kể mọi sự của anh, thì rất dễ phạm vào những lỗi lầm không đáng bị kết tội như vậy. Khu Kỹ Nghệ An Hoà Nông Sơn gửi thư cho Bộ Quốc Phòng yêu cầu kê Dương Đen đi lính, vì không còn phục vụ cho Khu Kỹ Nghệ nữa.

Dương Đen tức giận không đi trình diện theo lệnh gọi động viên, mà vượt biên giới qua Cao Miên. Anh vào làm cho cơ quan giống như Tổng Nha Điền Địa, và lên dần đến vị trí cao nhất của Tổng Nha này. Anh cho người lên về Việt Nam đem vợ con qua Miên sinh sống. Đời sống an bình, sung sướng, hạnh phúc trong một thời gian dài. Cho đến đầu năm 1975 khi Khmer Đỏ tràn vào Nam Vang. Chúng đuổi tất cả cư dân trong các thành phố về miền

quê làm ruộng. Gia đình bồng bế nhau đi bộ hàng trăm cây số. Từ Nam Vang đi về hướng Tây, đến gần biên giới Thái Lan. Không đem được gì theo những thứ công kênh, nặng đều phải vất bỏ lại dọc đường. Đi dưới nắng thiêu đốt. Đói, khát, mệt kiệt lực. Lính Khmer đồ xỉa súng thúc dục, đánh đập, và bắn chết bất cứ ai mà chúng muốn. Những người yếu sức nằm lại chết bên vệ đường. Nhiều gia đình chết cả nhà vì bị hành hình, đói, bệnh và lao lực. Đi mãi và đi mãi như sống trong cơn mê kinh hoàng. Ước tính rằng khoảng 20.000 mạng người đã bị chết trên đường đi.

Rồi cũng đến nơi, những vùng đồng ruộng sinh lầy. Mọi người bị cưỡng bức lao động trên đồng ruộng với sự thúc hối, hà khắc, bạo lực. Làm việc không cho nghỉ ngơi, làm không kịp ăn uống. Thực phẩm thiếu thốn kham khổ, đói khát. Những người bị quy chụp là lười biếng lao động thì bị bỏ cuộc vào đầu chết trong đau đớn.

Cũng có người bị cho là gián điệp, họ phải tự đào hố, rồi lính bắn và xô xuống hố. Đâu đó liên miên khắp nơi, kẻ bị xử tử không có chứng cứ, không tội va.

Trong xã hội đó, tiền bạc không lưu hành, không trường học, không có bán buôn thương mại. Giáo dục cũng bãi bỏ, chăm sóc y tế biến mất, và quyền hạn của cha mẹ bị hủy bỏ.

Dương Đen bị cận thị nặng mà phải quảng kiếng đi, để khỏi bị bắn chết. Chúng nó nghĩ rằng những người mang kiếng là thành phần học thức, tư sản, kẻ thù của nhân dân, phải bị giết trước hết. Mọi người phải giả vờ không biết chữ. Các thành phần như thầy giáo, viên chức chính quyền cũ, nha sĩ, bác sĩ, đều bị tận diệt, bắn chết, hoặc chặt đầu. Có khoảng 200 ngàn người bị giết chết vì bị cho là kẻ thù của nhân dân.

Hàng triệu dân thành phố bị bắt phải lao động chân tay như nô lệ ở các vùng nông thôn. Cứ hai ngày, mỗi người được cấp cho một phần cơm khoảng 180 gam thôi. Đói triền miên, đói trắng mắt. Gia đình Dương Đen phải đi xa nhiều cây số để cắt thân cây chuối về nấu cháo, như cháo heo ăn, mà không có gạo, ăn cho đỡ đói. Cắt cây chuối cũng phải lén lút

Bị khủng bố tinh thần, bị theo dõi, bị rình mò, sợ sệt và đói khát triền miên, Dương Đen đã cùng gia đình tự vẫn bốn lần mà không thành công.

Đưa con trai sáu bảy tuổi ở trần bốn mùa, suốt ngày lang thang dầm mưa dãi nắng trên đồng, trên rạch, tìm bắt cua đồng, tôm tép, phụ vào lương thực gia đình. Có một hôm, nó bắt được một con cá khá to, đem đổi được một lon nếp. Chờ đêm khuya, vợ chồng lén gói nếp vào lá chuối, rồi thả vào nồi mà luộc. Bọn lính đi tuần, xông vào khám xét. Hỏi đêm khuya còn nấu cái gì? Dương Đen nói bị bệnh, nóng lạnh trong người, phải nấu lá mà xông. Chúng hoảng vào nồi tìm xem nấu gì. May quá, trước đó, khi nghe tiếng chân của bọn đi tuần, Anh đã vớt cái gói lá chuối có nếp bên trong, vùi xuống đám tro rơm. Nếu khám phá ra, chúng nó có thể bắn chết cả nhà ngay lúc đó!

Chỉ mấy năm cầm quyền, bọn Khmer đỏ đã giết chết gần 3 triệu người dân Miên, để xây dựng một “**xã hội Cộng Sản công bằng tiến bộ**”. Thế mà khi bệnh hoạn sắp chết, ông Pol Pot, lãnh tụ Khmer đỏ nói với phóng viên Tây Phương rằng: “**Những gì tôi đã làm là vì lợi ích của dân tộc tôi.**”

Như sống dưới địa ngục. Khổ đau không sao kể xiết. Sống được cũng như nhận được phép màu nhiệm. Sau mấy năm, được đi bộ từ biên giới Thái về đến Việt Nam. Thời đó xứ cộng sản Việt Nam cũng vô cùng khắc nghiệt, độc ác khó khăn và đói.

Về đến Việt Nam, gia đình Dương Đen mang danh nghĩa người Miên gốc Việt hồi hương. Chính quyền cộng sản có lẽ cũng hơi nới tay với dân nước ngoài. Gia đình trở về nhà cũ của vợ, trong hẻm phía sau rạp chiếu bóng Long Vân, tại ngã bảy Chợ Lớn. Năm 1978 một bạn học cũ của Dương Đen đến tìm thăm, đồng thời để dò manh mối đi đường bộ, băng qua Cao Miên để đến Thái Lan. Khi đi vào hẻm, vợ anh bạn nói “**Ngày trước, cô giáo của em cũng ở trong hẻm này**”. Vào nhà, đúng là nhà cô giáo, chính là bà vợ của Dương Đen. Học trò nhìn ra cô giáo, nhưng cô không biết đó là học trò cũ. Khi đó, tướng dáng Dương Đen trông rất “**ngầu**”. Ở trần, da đen, vận cái xà rong sọc hoa, mặt mày găm găm dữ dằn, miệng khoằm lại. Dương Đen bảo để nguy trang cho người trong xóm tưởng anh là người

Miên chính cống, ngoại kiều, không phải là Việt Nam để bớt làm khó dễ. Nghe Dương Đen kể chuyện Cao Miên, mà anh bạn lạnh người, không dám nghĩ đến chuyện đi đường bộ băng qua Cao Miên nữa. Dương Đen cho biết đang liên lạc với cựu thủ tướng Cao Miên là Son Sann để làm giấy tờ qua Pháp xin định cư tị nạn. Bạn mừng cho Dương Đen từ từng thứ mười cửa địa ngục, vừa lên được từng thứ chín, rồi sắp được lên thầu thiên đường!!!

Dương Đen được đi định cư tại Pháp, được tuyển dụng làm cố vấn kỹ thuật tại các xứ Phi Châu, trông coi các công trường xây cất đường xá. Mỗi năm được về Pháp một lần thăm gia đình, hoặc đem vợ con qua Phi Châu thăm viếng một thời gian. Không biết các ông cố vấn kỹ thuật này có được ưu đãi như các ông Tây thuộc địa ngày xưa ở Việt Nam hay không. Có một điều chắc chắn là lương bổng hậu hỉ, được cung cấp phương tiện đầy đủ như nhà ở, bồi bếp, tài xế. Đời sống không là để vương nhưng buồn vì xa gia đình. Vợ phải ở lại Pháp nuôi con ăn học.

Khi về hưu, gia đình Dương Đen sống tại ngoại ô thành phố Paris. Ba người con trai anh thành đạt, gia đình yên ấm. Trong tuổi già, Dương Đen mập to, trông bệ vệ như một ông vua Tàu trong các hình vẽ xưa.

Thời gian cuối, Dương Đen lẩn lộn nhiều, bạn bè ít liên lạc được bằng điện thoại. Từ khi vợ qua đời, sức khỏe Dương Đen càng xuống hơn, và anh đã ra đi vào đầu năm 2020.

Một con người tài hoa đặc biệt đã trải qua những thăng trầm dữ dội trong cuộc đời....

Vĩnh biệt Dương Đen, người Bạn quá kiệt cùng khoá 60-64 năm nào!!!

Trình hữu Dục và Huỳnh Mộng Tuyên



Cần Thiết

*Không có anh lấy ai đưa em đi học về
Lấy ai viết thư cho em mang vào lớp học
Ai lau mắt cho em ngồi khóc
Ai đưa em đi chơi trong chiều mưa
Những lúc em cười trong đêm khuya
Lấy ai nhìn những đường răng em trắng
Đôi mắt sáng là hành tinh lóng lánh
Lúc sương mờ ai thổi để sương tan
Ai cầm tay cho đỏ má hồng em
Ai thổi nhẹ cho mây vào trong tóc...*

*Không có anh nhớ một mai em khóc
Ánh thu buồn trong mắt sẽ hao đi
Tóc sẽ dài thêm mó tóc buồn thơ*

*Không có anh thì ai ve vuốt
Không có anh lấy ai cười trong mắt
Ai ngồi nghe em nói chuyện thu phong
Ai cầm tay mà dất mùa xuân
Nghe đường máu run từng cành lộc biếc*

*Không có anh nhớ ngày mai em chết
Thượng đế hỏi anh sao tóc em buồn
Sao tay gầy, sao đôi mắt héo hon
Anh sẽ phải cúi đầu đi về địa ngục...*

Nguyễn Sa